

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: 76/2017/HSST.
Ngày: 31/7/2017.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Văn Bê.

2. Ông Nguyễn Hữu Trí.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện L Thành.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L Thành tham gia phiên tòa:** Ông
Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L Thành xét xử
sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2017/HSST ngày 06 tháng 06 năm 2017. Theo
quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2017/HSST- QĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017,
Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2017/QĐST-HS ngày 19/7/2017 đối với bị cáo:

1/ Nghiêm Minh H, sinh năm 1995; tại tỉnh Đồng Nai.

- Trú tại: Tổ 16, khu K, thị trấn M, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Tiếp thị; Trình độ học vấn: 9/12.

- Con ông: Nghiêm Văn L và bà Nguyễn Thị Liễu T.

- Bị cáo có vợ là Trần Hoài Phương V (đăng ký kết hôn ngày 14/6/2017), vợ bị cáo
đang có thai 07 tháng.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đang tại ngoại tại tổ 16, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (có
mặt).

2/ Trần Hoài Phương V, sinh ngày 29/4/1999; tại tỉnh Đồng Nai.

- Trú tại: Ấp 7, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

- Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12.

- Con ông: Huỳnh Quốc V (đã chết) và bà Trần Thị Thúy P.

- Bị cáo có chồng là Nghiêm Minh H (đăng ký kết hôn ngày 14/6/2017), bị cáo đang có thai 07 tháng.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đang tại ngoại tại ấp 7, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (có mặt).

Người bị hại: Chị Cao Thị Mỹ P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nghiêm Thế Tr, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 3, phường D, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

2. Ông Nghiêm Văn L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 16, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (có đơn xin vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nghiêm Minh H, Trần Hoài Phương V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Qua mạng xã hội, Nghiêm Minh H biết chị Cao Thị Mỹ P có rao bán chó con loại chó Alaska, nên ngày 10/4/2017 H nhờ anh Ninh Văn T dẫn H cùng Nghiêm Tấn Phát là em trai của H và Trần Hoài Phương V là bạn gái của H đến nhà chị P ở ấp B, xã C, huyện L xem chó để mua, lúc đến nhà chị P thì được bà Tống Thị L mẹ chị P dẫn đến coi chó gồm 07 con và ra giá 5.700.000 đồng /01 con, H nói với bà L “để ngày mai quay lại”, sau đó cả nhóm ra về. Lúc 15 giờ 30 phút ngày 11/4/2017, do không có tiền để mua nên H nảy sinh ý định đến nhà chị P để bắt trộm chó, H rủ V cùng tham gia, V đồng ý, H vào nhà lấy 01 thùng xốp kích thước 30cm x 50cm, điều khiển xe mô tô biển số 60C1 – 12058 chở V cầm theo thùng xốp, trên đường đi H ghé vào một tiệm tạp hóa mua 01 kim cắt sắt, đến nơi H dựng xe ngoài đường rồi cùng V đi bộ đến hàng rào bên hông nhà chị P, H dùng kim cắt hàng rào bằng lưới B40 chui vào trong đến chỗ nhốt chó bắt trộm 05 con chó loại chó Alaska đưa cho V

đứng ngoài hàng rào bỏ vào thùng xốp, xong H điều khiển xe chở V đưa 05 con chó về nhà V, đến ngày 13/4/2017 H chở 05 con chó về nhà của mình ở khu K, thị trấn L, huyện L, ngày 14/4/2017 chị P cùng anh T đi tìm thì phát hiện 05 con chó của mình tại nhà H nên trình báo Công an huyện L đến thu giữ vật chứng và mời H và V về trụ sở làm việc, H và V khai nhận như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/KLĐGTSTT ngày 24/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 05 con chó Alaska, trọng lượng mỗi con 3,9 kg trị giá 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) (bút lục số 21).

Vật chứng vụ án: 05 con chó Alaska đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, xe mô tô biển số 60C1 – 12058 H sử dụng làm phương tiện gây án là của ông Nghiêm Văn L sở hữu, ông L không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện L, các bị cáo Nghiêm Minh H và Trần Hoài Phương V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, vật chứng thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 62/VKS.HS ngày 31/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Nghiêm Minh H và Trần Hoài Phương V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46, điểm n khoản 1 Điều 48, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nghiêm Minh H từ 12 đến 16 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53, Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoài Phương V từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: 05 con chó Alaska đã được thu hồi trả lại cho chị P và tại phiên tòa chị P không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái kim màu đỏ đã qua sử dụng (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/6/2017). Xe mô tô biển số 60C1 – 12058 đã trả lại cho ông Nghiêm Văn L là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo H và V đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Lúc 15 giờ 30 phút ngày 11/4/2017, tại nhà chị Cao Thị Mỹ P ở ấp B, xã C, huyện L, Nghiêm Minh H đã có hành vi lén lút, dùng kìm cắt hàng rào bằng lưới B40, đột nhập vào nhà chị P bắt 05 con chó loại chó Alaska đưa cho Trần Hoài Phương V bỏ vào thùng xốp đem về nhà. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nghiêm Minh H và Trần Hoài Phương V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an xã hội ở địa phương.

Đây là trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo V và chuẩn bị dụng cụ thực hiện tội phạm nên đối với bị cáo cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với bị cáo H, còn có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Bị cáo V là người trực tiếp tham gia thực hiện tội phạm cùng với bị cáo H. Lẽ ra, khi nghe bị cáo H rủ rê đi trộm chó, bị cáo phải từ chối và khuyên răn bị cáo H từ bỏ ý định phạm tội, nhưng ngược lại bị cáo đã đồng ý và tích cực tham gia thực hiện tội phạm nên bị cáo cũng phải nhận lãnh mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo chưa gây thiệt hại và tài sản bị chiếm đoạt cũng đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm h, p, g khoản 1 Điều 46 Bộ

luật hình sự. Đồng thời, bị cáo V khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên và đang có thai là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo V đang được tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo V được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về trách nhiệm dân sự: 05 con chó Alaska đã được thu hồi trả lại cho chị P theo quy định của pháp luật và tại phiên tòa chị P không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ 05 con chó Alaska đã được cơ quan Điều tra thu hồi trả lại cho chị P là đúng quy định của pháp luật.

+ Xe mô tô biển số 60C1 – 12058 do bị cáo H sử dụng làm phương tiện gây án là của ông Nghiêm Văn L sở hữu, ông L không biết H sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông L là đúng quy định của pháp luật.

+ 01 cái kim màu đỏ đã qua sử dụng là dụng cụ mà bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nghiêm Minh H, Trần Hoài Phương V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p, g khoản 1 Điều 46, điểm n khoản 1 Điều 48, Điều 53 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nghiêm Minh H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm 31/7/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p, g, l khoản 1 Điều 46, Điều 53, Điều 60, Điều 74 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hoài Phương V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái kim màu đỏ đã qua sử dụng (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/6/2017).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nghiêm Minh H, Trần Hoài Phương V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND H.L;
- NTGCA H.L;
- CCTHA H.L;
- TAND T.Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hoa